

Biểu 02 - DSX

(Ban hành tại Thông tư số 01/2022/TT-BYT

Agia) nhân bản cầu Chăm nhất 05 ngày làm việc

kể từ thời điểm kết thúc kỳ báo cáo)

Số

Đơn vị báo cáo: Trạm Y tế Phường Việt Hưng

Nơi nhận

+ Trung tâm DS-KHHGD Thành phố Hà Long

+ Ủy ban Nhân dân Phường Việt Hưng

BÁO CÁO THÔNG KÊ CHUYÊN NGÀNH DÂN SỐ CẤP XÃ

QUÝ I NĂM 2024

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu I	Khu I, Tổ I
1. Tổng số hộ dân cư (hộ TT + hộ gia đình) tính đến cuối quý	3.051	0	57
Trong đó: Số hộ gia đình	3.051	0	57
2. Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú (dân số) tính đến cuối quý	11.097	0	180
3. Số nữ từ 15-49 tuổi có chồng tính đến cuối quý	1.721	0	24
4. Số người chết trong quý	26	0	1
5. Số người kết hôn trong quý	14	0	0
Trong đó: - Số người tảo hôn	0	0	0
- Số người kết hôn cận huyết thống	0	0	0
6. Số cặp kết hôn đã được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	8		
7. Số người ly hôn trong quý	0	0	0
8. Số người chuyển đến từ xã khác trong quý	35	0	3
8. Số người chuyển đi khỏi xã trong quý	33	0	0
10. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng BPTT tính đến cuối quý	1.172	0	15
Chia ra: - Đặt vòng tránh thai	200	0	4
- Triệt sản nam	0	0	0
- Triệt sản nữ	5	0	0
- Thuốc cấy tránh thai	6	0	0
- Thuốc tiêm tránh thai	16	0	0
- Thuốc uống tránh thai	250	0	2
- Bao cao su	681	0	8
- Biện pháp tránh thai khác	14	0	1
11. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện chưa sử dụng BPTT tính đến cuối quý	549	0	9
12. Số người đã thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	16		
Trong đó: Số cán quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu 1	Khu 1, Tổ 1
13. Số PN mang thai đã được SL, chẩn đoán trước sinh đủ 4 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edward, hội chứng Patau, bệnh Thalassemia) trong quý	21		
Trong đó: Số can quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
14. Số PN mang thai đã được tầm soát, SLTS 3 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edward, hội chứng Patau) trong quý	21		
Trong đó: Số can quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
15. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS 5 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh, Khiếm thính bẩm sinh, Bệnh tim bẩm sinh) trong quý	15		
Trong đó: Số can quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
16. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS 3 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh) trong quý	15		
Trong đó: Số can quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
17. Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ trong quý	541		
18. Số Hộ GD được CTV dân số tư vấn, tuyên truyền về dân số tại hộ trong quý	155		
19. Số lần tuyên truyền về CT dân số tại xã trong quý	6		
Trong đó: Số lượt người tham dự	310		
20. Số công tác viên dân số tính đến cuối quý	9		
21. Số thôn chưa có CTV tính đến cuối quý	0		

Cán bộ dân số cấp xã
(ký và ghi rõ họ tên)

ĐD: Nguyễn Hồng Nhung

Viết 19 Ngày 31 tháng 3 năm 2024
ĐƠN VỊ ĐẦU MỐI LÀM CÔNG TÁC DÂN SỐ CẤP XÃ
(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)



Bs. Hoàng Thị Nga

BÁO CÁO THÔNG KÊ CHUYÊN NGÀNH DÂN SỐ CẤP XÃ

QUÝ 1 NĂM 2022

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu 1	Khu 1. Tổ 1
1. Tổng số hộ dân cư (hộ TT + hộ gia đình) tính đến cuối quý	3.054	0	57
Trong đó: Số hộ gia đình	3.054	0	57
2. Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú (dân số) tính đến cuối quý	11.100	0	180
3. Số nữ từ 15-49 tuổi có chồng tính đến cuối quý	1.715	0	22
4. Số người chết trong quý	16	0	0
5. Số người kết hôn trong quý	16	0	0
Trong đó: - Số người tạo hôn	0	0	0
- Số người kết hôn cận huyết thống	0	0	0
6. Số cặp kết hôn đã được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	11		
7. Số người ly hôn trong quý	0	0	0
8. Số người chuyển đến từ xã khác trong quý	23	0	0
8. Số người chuyển đi khỏi xã trong quý	23	0	1
10. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng BPTT tính đến cuối quý	1.146	0	13
Chia ra: - Đặt vòng tránh thai	191	0	3
- Triệt sản nam	0	0	0
- Triệt sản nữ	6	0	0
- Thuốc cấy tránh thai	7	0	0
- Thuốc tiêm tránh thai	16	0	0
- Thuốc uống tránh thai	243	0	2
- Bao cao su	671	0	7
- Biện pháp tránh thai khác	12	0	1
11. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện chưa sử dụng BPTT tính đến cuối quý	569	0	9
12. Số người đã thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	22		
Trong đó: Số cần quan lý, theo dõi tại cộng đồng	0		

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu 1	Khu 1, Tổ 1
13. Số PN mang thai đã được SL, chẩn đoán trước sinh đủ 4 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau, bệnh Thalassemia) trong quý	24		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
14. Số PN mang thai đã được tầm soát, SLTS 3 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau) trong quý	24		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
15. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS đủ 5 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh, Khiếm thính bẩm sinh, Bệnh tim bẩm sinh) trong quý	17		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
16. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS 3 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh) trong quý	17		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
17. Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ trong quý	558		
18. Số Hộ GD được CTV dân số tư vấn, tuyên truyền về dân số tại hộ trong quý	0		
19. Số lần tuyên truyền về CT dân số tại xã trong quý	0		
Trong đó: Số lượt người tham dự	0		
20. Số cộng tác viên dân số tính đến cuối quý	9		
21. Số thôn chưa có CTV tính đến cuối quý	0		

Cán bộ dân số cấp xã
(ký và ghi rõ họ tên)

ĐD: Nguyễn Hồng Nhung

Viet Tay... Nga 30 tháng 06 năm 2024
ĐƠN VỊ ĐẠI MÔI LAM CÔNG TÁC DÂN SỐ CẤP XÃ
(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)



Bs. Hoàng Thị Nga

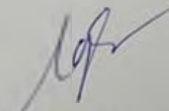
BÁO CÁO THÔNG KÊ CHUYÊN NGÀNH DÂN SỐ CẤP XÃ

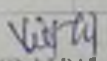
QUÝ 3 NĂM 2022

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu 1	Khu 1, Tỷ lệ
1. Tổng số hộ dân cư (hộ TT + hộ gia đình) tính đến cuối quý	3.056	0	57
Trong đó: Số hộ gia đình	3.056	0	57
2. Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú (dân số) tính đến cuối quý	11.120	0	180
3. Số nữ từ 15-49 tuổi có chồng tính đến cuối quý	1.715	0	22
4. Số người chết trong quý	17	0	0
5. Số người kết hôn trong quý	7	0	0
Trong đó: - Số người tạo hôn	0	0	0
- Số người kết hôn cận huyết thông	0	0	0
6. Số cặp kết hôn đã được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	10		
7. Số người ly hôn trong quý	0	0	0
8. Số người chuyển đến từ xã khác trong quý	21	0	0
8. Số người chuyển đi khỏi xã trong quý	18	0	0
10. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng BPTT tính đến cuối quý	1.151	0	13
C'hia ra: - Đặt vòng tránh thai	195	0	3
- Triệt sản nam	0	0	0
- Triệt sản nữ	5	0	0
- Thuốc cấy tránh thai	8	0	0
- Thuốc tiêm tránh thai	17	0	0
- Thuốc uống tránh thai	241	0	2
- Bao cao su	673	0	7
- Biện pháp tránh thai khác	12	0	1
11. Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện chưa sử dụng BPTT tính đến cuối quý	564	0	9
12. Số người đã thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong quý	20		
Trong đó: Số cần quản lý, theo dõi tại cộng đồng	0		

Tên chỉ tiêu	Toàn xã	Khu 1	Khu 1, Tổ 1
13. Số PN mang thai đã được SI., chẩn đoán trước sinh đủ 4 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau, bệnh Thalassemia) trong quý	23		
Trong đó: Số cần quan lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
14. Số PN mang thai đã được tầm soát, SLTS 3 bệnh (hội chứng Down, hội chứng Edwad, hội chứng Patau) trong quý	23		
Trong đó: Số cần quan lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
15. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS đủ 5 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh, Khiếm thính bẩm sinh, Bệnh tim bẩm sinh) trong quý	27		
Trong đó: Số cần quan lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
16. Số trẻ sinh ra đã được tầm soát, SLSS 3 bệnh (Bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, Bệnh thiếu men G6PD, Tăng sản thượng thận bẩm sinh) trong quý	27		
Trong đó: Số cần quan lý, theo dõi tại cộng đồng	0		
17. Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ trong quý	833		
18. Số Hộ GD được CTV dân số tư vấn, tuyên truyền về dân số tại hộ trong quý	150		
19. Số lần tuyên truyền về CT dân số tại xã trong quý	6		
Trong đó: Số lượt người tham dự	310		
20. Số cộng tác viên dân số tính đến cuối quý	9		
21. Số thôn chưa có CTV tính đến cuối quý	0		

Cán bộ dân số cấp xã
(Ký và ghi rõ họ tên)


ĐD: Nguyễn Hồng Nhung

 Ngày tháng năm 2024
ĐƠN VỊ ĐÁP MIỆM CÔNG TÁC DÂN SỐ, AP XÃ
(Ký và ghi rõ họ tên)



Bs. Hoàng Thị Nga